

Số: 02/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 05 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 01/2020/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: anh Đào Quốc T, sinh năm 1973

Trú tại: Thôn Dục Hạ, xã Tiên Dục, huyện Sốp Sơn, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: chị Phạm Thị A, sinh năm 1980

Trú tại: Tổ 15, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Đào Quốc T và chị Phạm Thị A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** anh Đào Quốc T và chị Phạm Thị A đều thuận tình ly hôn.

- **Việc nuôi con:** anh Đào Quốc T và chị Phạm Thị A có 01 con chung, cháu Đào Thu P, sinh ngày 21/12/2009, anh T và chị A thỏa thuận như sau:

Chị Phạm Thị A là người được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đào Thu P cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Phạm Thị A không yêu cầu anh Đào Quốc T cấp dưỡng nuôi con chung, anh T nhất trí.

Anh Đào Quốc T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn và không ai được cản trở anh T thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** anh Đào Quốc T và chị Phạm Thị A không có tài sản chung, nợ chung, cho vay chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** anh Đào Quốc T và chị Phạm Thị A mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, anh T tự nguyện nộp thay chị A số tiền án phí mà chị A phải nộp, chị A nhất trí. Tổng cộng anh Đào Quốc T phải nộp là 150.000 đồng án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng. Xác nhận anh T đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho anh Đào Quốc T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2016/0000508 ngày 05/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- UBND phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THADS TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long